

Bản án số: 84/2022/HS-ST

Ngày: 09-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiền

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Hồng Hải

Ông Lâm Văn Vô

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành – Thư ký
Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham
gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Mỹ Giàu- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 89/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 97/2022/HSST-QĐ ngày 11 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Hoàng L, sinh năm 1973 tại: Tiền Giang; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã K, huyện T, tỉnh G (đã xóa khẩu năm 1999); Chỗ ở: Không nơi ở nhất định; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: (không rõ); con bà: Đỗ Ngọc H; Chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 29/8/2006, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh G xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 21/12/2007, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh G xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 16/9/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh BT xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 15/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh G xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 22/09/2014, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh BT xử phạt 03 (ba) năm tù “Trộm cắp tài sản”; Ngày 06/02/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã X, tỉnh P xử phạt 02 (hai) năm tù “Trộm cắp tài sản”; Ngày 17/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh G xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 08/9/1996 có hành vi “Trộm cắp tài sản” bị khởi tố vụ án. Đến ngày 05/01/1998, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh G ra quyết định đình chỉ vụ án số 01/KSĐT.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2021 (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lâm Quốc Việt –Văn phòng Luật sư

Việt Tiến, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: 198/5/2 Phan Văn Trị, Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Bị hại: Ông Trần Kỳ H, sinh năm 1989; Nơi cư trú: 53C Lầu 1 đường Đ, Phường S, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích trộm cắp tài sản để tiêu xài cá nhân. Khoảng 02 giờ 00 ngày 31/12/2021, Đỗ Hoàng L một mình đi bộ trên đường Trần Hưng Đạo tìm người có tài sản để sơ sỏ để lấy trộm. Khi đi đến nhà số 53C, Lầu 1, đường Đ, Phường 6, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh thì L nhìn thấy phía trước nhà không khóa cửa. Lúc này, L quan sát xung quanh thấy không có người nên lén lút đi vào bên trong căn nhà tìm tài sản trộm cắp. Khi L đi vào trong nhà, đến phòng bên trong cùng tại tầng trệt thì thấy cửa phòng không khóa, L mở cửa đi vào bên trong phòng nhìn thấy ông Trần Kỳ H cùng người nhà đang nằm ngủ. L quan sát xung quanh thì thấy có 03 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đỏ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu xanh dương, cùng bóp tiền của ông H để trên bàn trong phòng bên trong có 11.260.000 đồng; 03 máy tính bảng gồm: 01 máy tính bảng hiệu Ipad màu trắng, 01 máy tính bảng hiệu Ipad màu hồng và 01 máy tính bảng hiệu Ipad màu xám để trên tầng 2 của giường ngủ. L đi đến dùng tay lấy trộm 03 điện thoại di động, 03 máy tính bảng nêu trên cất vào một túi nylon màu đen có sẵn trong phòng và dùng tay trái lấy toàn bộ số tiền có trong bóp của ông H cất vào túi quần trước bên phải của L rồi nhanh chóng đi ra ngoài tẩu thoát.

Sau khi trộm được tài sản, L đi bộ đến khách sạn “Thanh Ngọc”, số 81 đường L, Phường 14, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh để ngủ qua đêm. Đến khoảng 05 giờ 00 cùng ngày, ông H thức dậy phát hiện mất tài sản nên sử dụng điện thoại của vợ có cài đặt ứng dụng “Find my kid” được kết nối với ứng dụng “Pingo” cài sẵn trên điện thoại hiệu Redmi màu đỏ của ông L thì phát hiện điện thoại Redmi đang ở khu vực đường đường L – T, Phường 14, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh nên đến trình báo Công an Phường 6, Quận 5 biết sự việc. Qua truy xét, Công an Quận 5 bắt được Đỗ Hoàng L đang đứng trước khách sạn để đi xe ôm tẩu thoát nên đưa Đỗ Hoàng L cùng vật chứng về Công an Phường 14, Quận 5 lập hồ sơ xử lý.

Ông Trần Kỳ H khai nhận số tài sản bị mất gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme màu đen; 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi màu xanh dương; 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi 7 màu hồng; 01 (một) máy tính bảng hiệu Ipad Air 1 màu trắng; 01 (một) máy tính bảng hiệu Ipad Air 2 màu hồng; 01 (một) máy tính bảng hiệu Ipad Gen 9 màu xám và số tiền: 16.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5, Đỗ Hoàng L thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên, đối với số tiền trộm cắp L khai chỉ lấy 11.260.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi màu xanh dương, đã qua sử dụng; 01 (một) máy tính bảng hiệu Ipad 16GB màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) máy tính bảng hiệu Ipad 32GB màu hồng, đã qua sử dụng; 01 (một) máy tính bảng hiệu Ipad 64GB màu xám, đã qua sử dụng; Số tiền 11.260.000 đồng; 01 (một) áo thun màu xanh đen ngắn tay; 01 (một) quần thun ngắn có hoa văn sọc; 01 (một) túi nilon màu đen khoảng 30x45cm; 01 (một) USB có chứa nội dung ghi lại lịch sử di chuyển trong ngày 31/12/2021 của chiếc điện thoại di động hiệu Redmi màu đỏ bị mất trộm.

Tại Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 05/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 5 kết luận:

01 (một) điện thoại di động hiệu Realme màu đen, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 80%, tại thời điểm định giá tháng 12 năm 2021 có giá trị là 1.000.000 đồng/chiếc (Một triệu đồng);

01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu đỏ, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 80%, tại thời điểm định giá tháng 12 năm 2021 có giá 4.000.000 đồng/ chiếc (bốn triệu đồng);

01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi màu xanh dương, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 75%, tại thời điểm định giá tháng 12 năm 2021 có giá 1.800.000 đồng/chiếc (một triệu tám trăm nghìn đồng);

01 (một) máy tính bảng hiệu Ipad 16GB màu trắng, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 75%, tại thời điểm định giá tháng 12 năm 2021 có giá 1.700.000 đồng/ chiếc (một triệu bảy trăm nghìn đồng);

01 (một) máy tính bảng hiệu Ipad 32GB màu hồng, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 75%, tại thời điểm định giá tháng 12 năm 2021 có giá 2.000.000 đồng/ chiếc (hai triệu đồng);

01 (một) máy tính bảng hiệu Ipad 64GB màu xám, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 75%, tại thời điểm định giá tháng 12 năm 2021 có giá là 10.000.000 đồng/ chiếc (mười triệu đồng).

Tổng giá trị tài sản theo kết quả định giá là 20.500.000 đồng (Hai mươi triệu năm trăm nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Trần Kỳ H đã nhận lại các tài sản bị trộm cắp nên không có yêu cầu bồi thường dân sự.

Quá trình điều tra xác định, bị cáo có dấu hiệu bệnh tâm thần nên tiến hành giám định tâm thần nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 tiến hành xác minh tình trạng tâm thần trước đây của bị cáo và tiến hành giám định tâm thần

đối với bị cáo tại thời điểm trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội cho kết quả như sau:

Kết quả xác minh tại Viện pháp y tâm thần Trung ương H được biết: Ngày 01/11/2017, Viện pháp y tâm thần Trung ương H có kết luận số 473/KL-VPYTW giám định pháp y tâm thần đối với Đỗ Hoàng L kết luận: “Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ (F70 – ICD.10). Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay: Đang sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi”.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 537/KLGD ngày 04/4/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “Về y học: Trước, trong và sau ngày 31/12/2021 đến hiện nay: đối tượng bị chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ (F70 – ICD10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Trước, trong và sau ngày 31/12/2021 đến hiện nay: Đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Bản cáo trạng số: 50/CTr-VKS ngày 13/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đỗ Hoàng L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo các điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Thanh Hoàng về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, g Khoản 2 Điều 173; điểm h, q, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng L với mức án từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù; vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với Bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 đã truy tố đối với bị cáo Đỗ Hoàng L. Tuy nhiên, đề nghị xem xét tình tiết định khung tăng nặng đối với bị cáo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại xem như chưa gây thiệt hại; người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 có ý kiến tranh luận: Đối với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà người bào chữa nêu là có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng đối với tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Đỗ Hoàng L không có ý kiến bổ sung bào chữa, không tranh luận và không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Đỗ Hoàng L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 31/12/2021, Đỗ Hoàng L có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của ông Trần Kỳ H gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme màu đen có giá trị 1.000.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu đỏ có giá trị 4.000.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi màu xanh dương có giá trị 1.800.000 đồng, 01 (một) máy tính bảng hiệu Ipad 16GB màu trắng có giá trị 1.700.000 đồng, 01 (một) máy tính bảng hiệu Ipad 32GB màu hồng có giá trị 2.000.000 đồng, 01 (một) máy tính bảng hiệu Ipad 64GB màu xám có giá trị 10.000.000 đồng và số tiền 11.260.000 đồng. Tổng số tài sản mà Đỗ Hoàng L đã chiếm đoạt là 31.760.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Đỗ Hoàng L đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Đỗ Hoàng L phạm tội có 07 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” và “Có tính chất chuyên nghiệp” quy định tại các điểm b, g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người trưởng thành, tuy bị cáo bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi nhưng vẫn có khả năng nhận biết được việc làm của mình, biết hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, bản thân vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho

người bị hại xem như chưa gây thiệt hại; bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, q, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù với một thời gian nhất định để có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Đối với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà người bào chữa nêu để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ nên xem xét chấp nhận. Việc người bào chữa đề nghị xem xét không áp dụng tình tiết định khung tăng nặng là phạm tội có tính chất chuyên nghiệp đối với bị cáo là không có cơ sở xem xét, bởi bị cáo phạm tội có 07 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, không có việc làm nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 truy tố bị cáo Đỗ Hoàng L để Tòa án xét xử về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b, g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng:

01 (một) điện thoại di động hiệu Realme màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi màu xanh dương, đã qua sử dụng; 01 (một) máy tính bảng hiệu Ipad 16GB màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) máy tính bảng hiệu Ipad 32GB màu hồng, đã qua sử dụng; 01 (một) máy tính bảng hiệu Ipad 64GB màu xám, đã qua sử dụng; Số tiền 11.260.000 đồng. Xét số tài sản trên Công an Quận 5 đã thu hồi trả lại chi bị hại Trần Kỳ H là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Xét 01 (một) áo thun màu xanh đen ngắn tay; 01 (một) quần thun ngắn có hoa văn sọc; 01 (một) túi nylon màu đen khoảng 30x45cm là vật dụng cá nhân của bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Xét 01 (một) USB có chứa nội dung ghi lại lịch sử di chuyển trong ngày 31/12/2021 của chiếc điện thoại di động hiệu Redmi màu đỏ bị mất trộm là tài liệu, chứng cứ của vụ án, hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Kỳ H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm b, g Khoản 2 Điều 173, điểm h, q, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng L 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun màu xanh đen ngắn tay; 01 (một) quần thun ngắn có hoa văn sọc; 01 (một) túi nilon màu đen khoảng 30x45cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/5/2022 và 02/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 (một) USB có chứa nội dung ghi lại lịch sử di chuyển trong ngày 31/12/2021 của chiếc điện thoại di động hiệu Redmi màu đỏ bị mất trộm.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bào chữa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Phòng PV 06 – Công an TP HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thanh Tiền